

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2017

V/v Tranh chấp về thay đổi
mức cấp dưỡng nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nga

2. Bà Long Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Miên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tập – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50 /2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 về Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09 /2017/QĐXX-ST ngày 11 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Triệu Thế V – sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn N, xã B P, huyện CĐ, tỉnh Bắc Kạn.

2. Bị đơn: Chị Đàm Thị T – sinh năm 1984

Trú tại: Thôn N , xã BP, huyện CĐ, tỉnh Bắc Kạn.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện về thay đổi cấp dưỡng nuôi con đề ngày 05/5/2017 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Triệu Thế V trình bày. Căn cứ vào bản án số 10/2015/HNGĐ-ST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn về việc ly hôn, nuôi con và chia tài sản. Tại phần quyết định về con chung: Giao cho chị Đàm Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Triệu Thị Thùy H

sinh ngày 17/9/2004, anh V có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 800.000đ/1tháng.

Nay anh V lập gia đình mới, con còn nhỏ, vợ hay ốm đau mọi cái sinh hoạt chi tiêu trong gia đình đều do bản thân anh gánh vác, gia đình thuộc hộ cận nghèo, không có nguồn thu nhập, hiện nay anh còn nợ nần nhiều nên không có khả năng cấp dưỡng như bản án đã tuyên. Vì vậy, anh đề nghị thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Nếu con ở với anh thì anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, anh sẽ nhờ ông bà anh em họ hàng giúp nuôi con, còn bản thân anh thì không có điều kiện. Còn con ở với chị T thì anh chỉ đồng ý cấp dưỡng với mức 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*)/ 1 tháng.

Tại phiên tòa hôm nay anh V vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*)/ 1 tháng.

* Bị đơn chị Đàm Thị T trình bày: Chị không đồng ý với ý kiến của anh V, chị vẫn giữ mức cấp dưỡng là 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) theo bản án số 10/2015/HNGĐ – ST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn. Vì lý do anh V có đất ruộng, đất rừng để canh tác, có sức khỏe lao động, bản thân chị thì khó khăn hơn anh V, chị không có nhà để ở vì ngôi nhà trước đây chia cho chị Chi cục Thi hành án huyện Chợ Đồn ra quyết định thi hành buộc chị phải trả nhà cho ông Triệu Thế Tr (bố anh V) để trừ nợ, hiện nay chị đang thuê ki ốt ở chợ xã BP để ở, bản thân chị là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có đất canh tác, cháu H đang tuổi đi học, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, chị không nhất trí với yêu cầu của anh V và đề nghị vẫn giữ nguyên mức cấp dưỡng 800.000đ/1tháng mà bản án đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến đối với vụ án: Việc tuân theo pháp luật trong tổ tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đúng theo quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đưa ra mức cấp dưỡng sao cho phù hợp

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Xét yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con của anh Triệu Thế V là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn anh Triệu Thế V yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thì thấy rằng: Tại bản án số: 10/2015/HNGĐ-ST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn tuyên xử về phần con chung: Giao cho chị Đàm Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Thị Thùy H –sinh ngày 17/9/2004. Anh V có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung với mức 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) /1 tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Nay anh V cho rằng do điều kiện, hoàn cảnh gia đình anh khó khăn anh không thể thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo mức 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) /1tháng như bản án đã tuyên, và anh chỉ đồng ý cấp dưỡng với mức 300.000,đ/tháng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Qua các tài liệu thu thập thể hiện: Hiện nay anh V và chị T cả hai người cũng đều đã lập gia đình mới. Anh V hiện sinh sống bên nhà vợ, tài sản có một nhà gỗ tạp cũ trong nhà các đồ dùng sinh hoạt gia đình đều là của chị Nông Thị Đ vợ anh V có trước khi kết hôn anh V, ruộng vườn, đất đai hiện đang canh tác đều là của bố mẹ vợ và của vợ, gia đình có 04 khẩu, con còn nhỏ (03 tháng tuổi), thu nhập gia đình không xác định được chủ yếu từ nấu rượu, nuôi lợn và trồng lúa, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo trong xã. Còn chị T hiện tại đang thuê nhà ở, công việc chính là buôn bán nhỏ, mặc dù thu nhập không ổn định. Tuy nhiên, mức thu nhập bình quân của gia đình chị trung bình khoảng hơn 4.000.000đ/ tháng, gia đình có 3 nhân khẩu tính cả cháu H.

Theo kết quả xác minh tại Ủy ban xã BP thì đối với hộ cận nghèo theo thôn tổ bình xét thì trung bình thu nhập một người là 700.000đ đến 800.000đ/1tháng.

Như vậy: Xét về điều kiện kinh tế của hai bên anh V và chị T đều khó khăn, đều thuộc hộ cận nghèo. Tuy nhiên so sánh mức thu nhập giữa hai gia đình thì chị T có điều kiện hơn anh V, hơn nữa theo kết quả xác minh tại Trường dân tộc nội trú huyện CĐ nơi mà hiện nay cháu H đang học tại trường được thầy Hiệu trưởng cho biết: Thực hiện thông tư 109 về chế độ học sinh nội trú, nhà trường cung cấp đầy đủ các khoản về ăn, ở, văn phòng phẩm, bút, sách, cặp...cho các cháu, nhà trường không yêu cầu phụ huynh phải đóng góp một khoản nào hết, học sinh nội trú được hưởng chính sách nội trú 100% mức hưởng, kể cả học thêm, dạy thêm học sinh cũng không phải nộp tiền. Căn cứ vào thực tế của hai bên và để đảm bảo lợi ích cho cháu. Hội đồng xét xử xét thấy nên chấp nhận một yêu cầu của của nguyên đơn. Cần buộc anh V có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với mức 600.000đ/tháng.

[3]. Về án phí: Anh V phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 81,82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH16, ngày 30/12/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Triệu Thế V đối với yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con .

Buộc anh Triệu Thế V phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Triệu Thị Thùy H – sinh ngày 17/9/2004 cho chị Đàm Thị T với mức cấp dưỡng là 600.000đ/1tháng, cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

2. Về án phí: Anh V phải chịu án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh V đã nộp theo biên lai số 05863 ngày 06/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nga

Long Thị Hải

Hoàng Thị Thu Hương